

Số: /ĐA-UBND

Phúc Thọ, ngày ... tháng ... năm 2024

DỰ THẢO

**ĐỀ ÁN
SẮP XẾP CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ
GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 CỦA HUYỆN PHÚC THỌ**

**Phần I
CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP
CÁC ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; ý kiến của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 7538/BNV-CQĐP ngày 21/12/2023 về việc góp ý Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội, Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ xây dựng Đề án sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 như sau:

I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ

1. Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
2. Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;
3. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14;
4. Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa

đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022;

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTCQH15 ngày 21/9/2022;

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

9. Văn bản số 7538/BNV-CQĐP ngày 21/12/2023 của Bộ Nội vụ về việc góp ý Phương án tổng thể sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội;

10. Thông báo Kết luận số 1430-TB/TU ngày 15/11/2023 của Thành ủy Hà Nội về phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố Hà Nội, giai đoạn 2023 - 2025;

11. Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 23/8/2023 của UBND thành phố Hà Nội về việc thực hiện sắp xếp ĐVHC giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn thành phố Hà Nội;

12. Báo cáo số 25/BC-UBND ngày 24/01/2024 của UBND thành phố Hà Nội về việc tiếp thu, giải trình ý kiến của Bộ Nội vụ về phương án thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội.

II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Cụ thể hóa và thực hiện chủ trương

Nhằm thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các Chương trình, kế hoạch của Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII; tạo chuyển biến về nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Xuất phát từ tình hình thực tiễn

Theo quy định tại Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; huyện Phúc Thọ có 04/21 đơn vị hành chính cấp xã (04 xã) không đạt tiêu chuẩn diện tích tự nhiên và quy mô dân số tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết 27/2022/UBTVQH15 ngày 22/9/2022, trong đó:

- 03 xã đồng thời có diện tích tự nhiên <20% và quy mô dân số <300% tiêu chuẩn đơn vị hành chính tương ứng theo quy định.

- 01 xã đồng thời có diện tích tự nhiên và quy mô dân số dưới 70% tiêu chuẩn của đơn vị hành chính tương ứng theo quy định.

3. Yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới

Việc sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khóa XII nhằm tinh gọn bộ máy, góp phần nâng cao đời sống, giá trị văn hóa truyền thống của quê hương, dân tộc; tạo động lực cho các đơn vị xã chủ động trong việc sắp xếp, bố trí cũng như nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cấp ủy đảng, chính quyền và các đoàn thể chính trị - xã hội, nâng cao chất lượng của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và yêu cầu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

Phần II

HIỆN TRẠNG CÁC ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN PHÚC THỌ

I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, NHẬP, CHIA, GIẢI THỂ, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CÁC CẤP CỦA HUYỆN PHÚC THỌ TỪ NĂM 1945 ĐẾN NAY

1. Khái quát quá trình thành lập, nhập, chia, giải thể, điều chỉnh địa giới ĐVHC các cấp của huyện Phúc Thọ từ năm 1945 đến nay.

Dưới thời vua Gia Long (1802 - 1820), huyện Phúc Thọ gồm 11 tổng: Cam Giá Thịnh, Cam Giá Thượng, Nhân Lý, Thụy Phiêu, Cự Đình, Xuân Vân, Tảo Thượng, Phù Long, Võng Xuyên, Phú Châu, Phù Sa.

+ Dưới thời vua Thành Thái (1889 - 1907), ba tổng Thụy Phiêu, Cam Giá Thượng, Nhân Lý tách ra khỏi huyện và sáp nhập vào huyện Tùng Thiện. Đồng thời, giai đoạn này, tổng Tảo Thượng đổi tên thành tổng Phụng Thượng; huyện sáp nhập thêm tổng Vân Cốc được hình thành từ thôn Vân Thủy thuộc tổng Nhật Chiêu, huyện Bạch Hạc, phủ Tam Đới, tỉnh Sơn Tây. Đến lúc này, Phúc Thọ có 9 tổng: Cam Giá Thịnh, Cự Đình, Xuân Vân, Phụng Thượng, Phù Long, Võng Xuyên, Phú Châu, Phù Sa, Vân Cốc. Năm Thành Thái 11 (1901), tổng Vân Cốc đổi tên thành tổng Vĩnh Phúc.

+ Năm Bảo Đại thứ 13 (1937), Phúc Thọ sáp nhập thêm thôn Phụ Khang của xã Mông Phụ. Từ đó đến trước Cách mạng Tháng Tám, huyện Phúc Thọ gồm 9 tổng với 53 xã và 01 thôn.

1.1. Giai đoạn 1945 - 1975

Các tổng trong huyện đổi thành xã, dưới xã là các thôn, xóm:

+ Tổng Cam Giá Thịnh đổi thành xã Phùng Hưng. Tháng 6/1948, xã Phùng Hưng và một phần của tổng Phù Sa và Viên Sơn về huyện Tùng Thiện.

+ Tổng Vĩnh Phúc đổi thành xã Vân Cốc. Tháng 02/1955, xã Vân Cốc tách thành 03 xã Vân Nam, Vân Phúc, Vân Hà.

+ Tổng Võng Xuyên đổi tên thành xã Võng Xuyên.

+ Các xã Phù Long, Triệu Xuyên, Bảo Vệ của tổng Phù Long hợp nhất thành xã Long Xuyên; xã Hát Môn của tổng Phù Long hợp nhất với xã Thượng Cốc của tổng Phú Châu và xã Kim Lũ của tổng Xuân Vân thành xã Hát Môn. Tháng 4/1955, xã Hát Môn đổi tên thành xã Lộc Phúc và lập thêm một xã mới là Tân Phúc.

+ Tổng Phụng Thượng tách thành các xã: Phụng Thượng, Ngọc Tảo, Thanh Mạc.

+ Tổng Cự Đình tách ra thành xã Cẩm Đình và tách ra một phần để thành lập xã Phương Độ.

+ Tổng Phù Sa tách ra thành xã Sen Chiêu và xã Phương Độ. Trong đó xã Phương Độ được thành lập từ xã Đông Huỳnh, Phương Độ (tổng Phù Sa) và Lộc Phúc (tổng Cự Đình); xã Sen Chiêu được thành lập từ xã Sen Chiêu và Thanh Chiêu (tổng Phù Sa). Một số xã còn lại của tổng Phù Sa sáp nhập về thị xã Sơn Tây.

+ Các xã cũ của tổng Xuân Vân gồm: Xuân Trù, Cự Lục, Ân Phú, Xuân Vân Đông, Xuân Vân Đoài sáp nhập với xã Phú Châu của tổng Phú Châu thành một xã lấy tên là Đốc Ngữ (năm 1965, xã Đốc Ngữ đổi tên thành Xuân Phú); riêng xã Kim Lũ của tổng Xuân Vân sáp nhập vào xã Hát Môn.

+ Tháng 7/1948, Phúc Thọ nhập thêm xã Lạc Trị (huyện Thạch Thất) gồm Thư Trai, Kỳ Úc, Gia Hòa, Thanh Phần, Ổ Thôn, Bách Lộc, Đồng Lục, Kiều Trung. Tháng 4/1955, xã Lạc Trị tách thành 2 xã Phúc Hòa và Thọ Lộc.

+ Tháng 8/1948, xã Thanh Nhuế tách khỏi huyện Quốc Oai, nhập về huyện Phúc Thọ; thôn Táo tách khỏi Tam Hiệp nhập về xã Thuận Nhuế. Tháng 8/1950, xã Thuận Nhuế sáp nhập với xã Thanh Mạc thành xã Thanh Thuận. Tháng 4/1955, xã Thanh Thuận tách thành 2 xã Tam Thuận và Thanh Đa.

Đến năm 1955, huyện Phúc Thọ gồm có 17 xã: Cẩm Đình, Lộc Phúc (Hát Môn), Long Xuyên, Ngọc Tảo, Phúc Hòa, Phụng Thượng, Phương Độ, Sen Chiêu, Thanh Đa, Tam Thuận, Thọ Lộc, Tân Phúc (Thượng Cốc), Vân Nam, Vân Phúc, Vân Hà, Vồng Xuyên và Đốc Ngữ (Xuân Phú)

Năm 1965, tỉnh Hà Đông và tỉnh Sơn Tây hợp nhất thành tỉnh Hà Tây. Phúc Thọ trở thành 1 trong 14 huyện, thị của tỉnh Hà Tây với 17 xã như cũ.

1.2. Giai đoạn 1975 - 1997

Năm 1978, huyện Phúc Thọ nhập vào Thủ đô Hà Nội.

Năm 1979, 3 xã của huyện Quốc Oai là Tam Hiệp, Liên Hiệp, Hiệp Thuận sáp nhập vào huyện Phúc Thọ. Sau sáp nhập, huyện Phúc Thọ gồm 20 xã.

Năm 1982: huyện Phúc Thọ sáp nhập thêm 2 xã của huyện Ba Vì là Tích Giang và Trạch Mỹ Lộc, nâng tổng số xã của huyện Phúc Thọ là 22 xã.

Năm 1991, tỉnh Hà Tây được tái lập, Thành ủy Hà Nội bàn giao 6 huyện, thị ngoại thành về tỉnh Hà Tây, trong đó có huyện Phúc Thọ.

Năm 1994, Chính phủ ra Nghị quyết số 107-CP về việc điều chỉnh địa giới hành chính để thành lập thị trấn Phúc Thọ. Lúc này huyện Phúc Thọ gồm 22 xã và 01 thị trấn..

1.3. Giai đoạn 1997 - 2018

Năm 2008, theo Nghị quyết của kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XII, tỉnh Hà Tây được sáp nhập vào thành phố Hà Nội. Huyện Phúc Thọ trở thành một huyện ngoại thành của Thủ đô.

1.4. Giai đoạn từ năm 2019 đến nay

Ngày 11/02/2020 tại Nghị quyết số 895/NQ-UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thuộc thành phố Hà Nội, theo đó thành lập xã Sen Phương trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Phương Độ và xã Sen Chiểu; thành lập xã Xuân Đình trên cơ sở toàn bộ diện tích tự nhiên và quy mô dân số của xã Xuân Phú và xã Cẩm Đình. Từ đó, huyện Phúc Thọ hoạt động ổn định với 21 đơn vị hành chính cấp xã gồm 01 thị trấn: Phúc Thọ (huyện lỵ) và 20 xã: Xuân Đình, Sen Phương, Thọ Lộc, Tích Giang, Trạch Mỹ Lộc, Võng Xuyên, Phúc Hòa, Hát Môn, Vân Hà, Vân Nam, Vân Phúc, Long Xuyên, Thượng Cốc, Phụng Thượng, Ngọc Tảo, Thanh Đa, Tam Thuần, Tam Hiệp, Liên Hiệp, Hiệp Thuận.

2. Số lượng ĐVHC các cấp của huyện Phúc Thọ đến thời điểm 31/12/2022.

Tính đến 31/12/2022, huyện Phúc Thọ có tổng số 21 đơn vị hành chính cấp xã, gồm 01 thị trấn: Phúc Thọ (huyện lỵ) và 20 xã: Xuân Đình, Sen Phương, Thọ Lộc, Tích Giang, Trạch Mỹ Lộc, Võng Xuyên, Phúc Hòa, Hát Môn, Vân Hà, Vân Nam, Vân Phúc, Long Xuyên, Thượng Cốc, Phụng Thượng, Ngọc Tảo, Thanh Đa, Tam Thuần, Tam Hiệp, Liên Hiệp, Hiệp Thuận.

II. ĐVHC CỦA HUYỆN PHÚC THỌ

1. Huyện Phúc Thọ

1.1. Diện tích tự nhiên

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2022, diện tích tự nhiên của huyện Phúc Thọ là **118,49** km².

1.2. Quy mô dân số

Tính đến thời điểm ngày 31/12/2022, quy mô dân số (gồm dân số thường trú và dân số tạm trú quy đổi) của huyện Phúc Thọ là **206.937** người.

1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của huyện Phúc Thọ

Năm 2022, huyện Phúc Thọ thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế trong điều kiện còn nhiều khó khăn. Dù vậy, hoạt động sản xuất - kinh doanh trên địa bàn huyện cơ bản vẫn ổn định. Tổng giá trị sản xuất của huyện năm 2022 đạt 15.000 tỷ đồng, tăng 9,5% so với cùng kỳ năm 2021. Đáng chú ý, cả 3 lĩnh vực kinh tế chính đều tăng trưởng dương, cụ thể: thương mại - dịch vụ (9,4%); công nghiệp - xây dựng (12%); nông nghiệp (4,0%). Cơ cấu các ngành kinh tế của huyện Phúc Thọ tiếp tục chuyển dịch theo hướng tích cực. Hiện, lĩnh vực công nghiệp - xây dựng chiếm tỷ trọng lớn nhất với 48,1%, tiếp đến là ngành dịch vụ - thương mại 32,9%; còn lại nông nghiệp chiếm 19% tổng giá trị sản xuất trong năm qua.

Năm qua, Huyện ủy, UBND huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện và hoàn thành toàn diện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng. Nổi bật là hoàn thành tốt diễn tập khu vực phòng thủ huyện. Thông qua diễn tập, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, an ninh cho Đảng bộ, chính quyền, nhân dân và lực lượng vũ trang huyện; bổ sung, điều chỉnh xây dựng, hoàn thiện các phương án chiến đấu, chủ động xử lý các tình huống, không để bị động bất ngờ, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện. Hoạt động công tác Đảng, công tác chính trị được lãnh đạo, chỉ đạo chặt chẽ, tổ chức thực hiện hiệu quả, góp phần xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao.

2. Số lượng ĐVHC cấp xã

2.1. Số lượng ĐVHC cấp xã: 21 đơn vị (01 thị trấn và 20 xã).

2.2. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025: 04 xã.

2.3. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: 0 xã

2.4. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: 0 xã.

2.5. Số lượng ĐVHC cấp xã liên kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: 04 xã, thị trấn.

III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP HUYỆN THỰC HIỆN SẮP XẾP: không có.

IV. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp: 04 xã

1.1. Xã Thọ Lộc

1.1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.1.2. Diện tích tự nhiên: 3,794 km².

1.1.3. Quy mô dân số 8.569 người.

1.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 46 người; chiếm tỷ lệ 0,54%.

1.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không.

1.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: các xã Võng Xuyên, Tích Giang, Sen Phương, và thị trấn Phúc Thọ, Phường Viên Sơn, Thị xã Sơn Tây

1.2. Xã Phúc Hòa

1.2.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.2.2. Diện tích tự nhiên: 4,134 km².

1.2.3. Quy mô dân số: 7.495 người.

1.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 32 người; chiếm tỷ lệ 0,43%.

1.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không.

1.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các xã Phụng Thượng, Long Xuyên và thị trấn Phúc Thọ, xã Đại Đồng, huyện Thạch Thất.

1.3. Xã Thượng Cốc

1.3.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.3.2. Diện tích tự nhiên: 3,266 km².

1.3.3. Quy mô dân số: 6.068 người.

1.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 31 người; chiếm tỷ lệ 0,51%.

1.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không có.

1.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các xã Hát Môn, Long Xuyên, Ngọc Tảo, Vân Nam, Xuân Đình.

1.4. Xã Vân Hà

1.4.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.

- Có yếu tố đặc thù: Không.

1.4.2. Diện tích tự nhiên: 5,087 km².

1.4.3. Quy mô dân số: 2.396 người.

1.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số: 8 người; chiếm tỷ lệ 0,33%.

1.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: không có.

1.4.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các xã Vân Phúc, Vân Nam; xã Trung Châu, huyện Đan Phượng; các xã Hồng Châu, Trung Hà, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp nhưng có yếu tố đặc thù nên không thực hiện sắp xếp: không có.

3. Hiện trạng các ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp: không có.

4. Hiện trạng các ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: 04 xã, thị trấn.

4.1. Xã Vân Nam

4.1.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.
- Có yếu tố đặc thù: Không.

4.1.2. Diện tích tự nhiên: 6,317 km².

4.1.3. Quy mô dân số: 7.684 người.

4.1.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 43 người; chiếm tỷ lệ 0,56%.

4.1.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.1.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Vân Phúc, xã Xuân Đình, xã Thượng Cốc, xã Hát Môn, xã Vân Hà.

4.2. Xã Long Xuyên

4.2.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù:

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.
- Có yếu tố đặc thù: Không.

4.2.2. Diện tích tự nhiên: 6,781 km².

4.2.3. Quy mô dân số: 9.972 người.

4.2.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 50 người; chiếm tỷ lệ 0,5%.

4.2.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.2.6. Các ĐVHC cùng cấp liền kề: xã Xuân Đình, xã Võng Xuyên, thị trấn Phúc Thọ, xã Phúc Hòa, xã Ngọc Tảo, xã Thượng Cốc.

4.3. Xã Tích Giang

4.3.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.
- Có yếu tố đặc thù: Có di tích Quốc gia đặc biệt (Đình Tường Phiêu).

4.3.2. Diện tích tự nhiên: 6,215 km².

4.3.3. Quy mô dân số: 9.735 người.

4.3.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 13 người; chiếm tỷ lệ 0,13%.

4.3.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.3.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: phường Trung Sơn Trầm thuộc thị xã Sơn Tây và các xã: Lộc Thọ, Trạch Mỹ Lộc.

4.4. Thị trấn Phúc Thọ

4.4.1. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù

- Thuộc khu vực: đồng bằng sông Hồng.
- Có yếu tố đặc thù: Không.

4.4.2. Diện tích tự nhiên: 3,733 km².

4.4.3. Quy mô dân số: 9.585 người.

4.4.4. Số dân là người dân tộc thiểu số 33 người; chiếm tỷ lệ 0,34%.

4.4.5. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

4.4.6. Các ĐVHC cùng cấp liên kề: xã Cẩm Yên thuộc huyện Thạch Thất và các xã: Phúc Hòa, Trạch Mỹ Lộc, Võng Xuyên, Long Xuyên.

(Chi tiết nêu tại các Phụ lục 2 - 2A, 2 - 2B, 2 - 2C kèm theo)

Phần III
PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ
CỦA HUYỆN PHÚC THỌ

I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP HUYỆN: KHÔNG CÓ

II. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp

1.1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp

1.1.1. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thọ Lộc (*diện tích tự nhiên là 3,794 km², đạt 18,07 % so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 8.569 người, đạt 107,11% so với tiêu chuẩn*) vào xã Tích Giang (*có diện tích tự nhiên là 6,215 km², đạt 29,60% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.735 người, đạt 121,68% so với tiêu chuẩn*);

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Cơ sở: Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Lý do: Hai xã có địa giới hành chính giáp nhau, diện tích, quy mô dân số hợp lý sau sáp nhập, thuận tiện cho công tác quản lý.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì xã mới có:

- Diện tích tự nhiên 10,009 km² (đạt 47,66% so với tiêu chuẩn)
- Quy mô dân số 18.304 người (đạt 228,8% so với tiêu chuẩn)
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 59 người; chiếm tỷ lệ 0,32%)
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các xã Võng Xuyên, Trạch Mỹ Lộc, Sen Phương và thị trấn Phúc Thọ; các phường Viên Sơn, Trung Sơn Trầm, Trung Hưng, thị xã Sơn Tây.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã mới: Trụ sở UBND xã Thọ Lộc.
- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: ...

1.1.2. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Thượng Cốc (*diện tích tự nhiên là 3,266 km², đạt 15,55% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 6.068 người, đạt 75,85% so với tiêu chuẩn*) vào xã Long Xuyên (*có diện tích tự nhiên là 6,781 km², đạt 32,29% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.972 người, đạt 124,65% so với tiêu chuẩn*);

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Cơ sở: Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Lý do: Phù hợp về vị trí địa lý và quy hoạch vùng đô thị sinh thái, tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tiếp theo.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì xã mới có:

- Diện tích tự nhiên 10,047 km² (đạt 47,84% so với tiêu chuẩn)
- Quy mô dân số 16.040 người (đạt 200,5% so với tiêu chuẩn)
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 81 người; chiếm tỷ lệ 0,5%
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các xã Ngọc Tảo, Hát Môn, Vồng Xuyên, Phúc Hòa, Phụng Thượng, Vân Nam, Xuân Đình.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã mới: Trụ sở UBND xã Long Xuyên.

- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: ...

1.1.3. Nhập toàn bộ diện tích tự nhiên, quy mô dân số của xã Vân Hà (*có diện tích tự nhiên là 5,087 km², đạt 24,22% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 2.396 người, đạt 29,95% so với tiêu chuẩn*) vào xã Vân Nam (*có diện tích tự nhiên là 6,317 km², đạt 30,08% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.684 người, đạt 95,05% so với tiêu chuẩn*);

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Cơ sở: Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận

số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Lý do: Phù hợp về vị trí địa lý; tương đồng về phong tục tập quán, truyền thống văn hóa, lịch sử.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì xã mới có:

- Diện tích tự nhiên 11,404 km² (đạt 54,30% so với tiêu chuẩn)
- Quy mô dân số 10.080 người (đạt 126% so với tiêu chuẩn)
- Số dân là người dân tộc thiểu số: 51 người; chiếm tỷ lệ 0,5%.
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các xã Vân Phúc, Hát Môn; xã Trung Châu, huyện Đan Phượng; các xã Hồng Châu, Trung Hà, huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC xã mới: Trụ sở UBND xã Vân Nam.
- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: ...

1.2. Sắp xếp ĐVHC cấp xã thành ĐVHC đô thị cùng cấp hoặc sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị cấp xã

1.2.1. Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của ĐVHC xã Phúc Hòa (có diện tích tự nhiên là 4,134 km², đạt 19,69% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 7.495 người, đạt 93,68% so với tiêu chuẩn) vào ĐVHC thị trấn Phúc Thọ (có diện tích tự nhiên là 3,733 km², đạt 26,66% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 9.585 người, đạt 119,81% so với tiêu chuẩn);

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC: Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025; Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 23/8/2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

b) Kết quả sau sắp xếp (thành lập, nhập, điều chỉnh địa giới ĐVHC) thì ĐVHC thị trấn có:

- Diện tích tự nhiên 7,867 km² (đạt 56,19% so với tiêu chuẩn)
- Quy mô dân số 17.080 người (đạt 213,5% so với tiêu chuẩn)
- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: các xã Phụng Thượng, Trạch Mỹ Lộc, Vồng Xuyên, Thọ Lộc, Long Xuyên; các xã Đại Đồng, Cẩm Yên, huyện Thạch Thất.
- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC: Trụ sở UBND thị trấn Phúc Thọ.
- Tên gọi ĐVHC sau khi sắp xếp: ...

2. Phương án sắp xếp ĐVHC cấp xã thuộc diện khuyến khích sắp xếp

2.1. Sắp xếp ĐVHC nông thôn cấp xã thành ĐVHC nông thôn cùng cấp: không có.

2.2. Sắp xếp ĐVHC cấp xã thành ĐVHC đô thị cùng cấp hoặc sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị cấp xã: không có.

III. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC ĐÔ THỊ CẤP HUYỆN

Không có.

IV. LÝ DO ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN PHẢI SẮP XẾP TRONG GIAI ĐOẠN 2023 - 2025 NHƯNG ĐỊA PHƯƠNG ĐỀ NGHỊ KHÔNG (HOẶC CHƯA) THỰC HIỆN SẮP XẾP:

Không có.

V. GIẢI TRÌNH TRƯỜNG HỢP ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP KHÔNG ĐẠT TIÊU CHUẨN DIỆN TÍCH TỰ NHIÊN, QUY MÔ DÂN SỐ THEO QUY ĐỊNH

1. Nhập xã Thọ Lộc vào xã Tích Giang

- Phù hợp về vị trí địa lý;
- Phân bố dân cư tương đối tập trung (hiện tại chỉ phân cách bởi quốc lộ 32), thuận tiện cho công tác quản lý sau sáp nhập.
- Tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội, phát triển vùng hoa cây cảnh của địa phương trong những năm tiếp theo.

2. Nhập xã Thượng Cốc vào xã Long Xuyên

- Phù hợp về vị trí địa lý;
- Phù hợp với quy hoạch vùng đô thị sinh thái, tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong những năm tiếp theo.

3. Nhập xã Vân Hà vào xã Vân Nam

- Phù hợp về vị trí địa lý;

- Tương đồng về phong tục tập quán, truyền thống văn hóa, lịch sử (trước đây đều thuộc tổng Vân Cốc);

- Tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong những năm tiếp theo.

4. Nhập xã Phúc Hòa vào thị trấn Phúc Thọ

- Phù hợp về vị trí địa lý;

- Tương đồng về phong tục tập quán, truyền thống văn hóa, lịch sử (trước đây đều thuộc tổng Lạc Trì);

- Tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong những năm tiếp theo.

VI. SỐ LƯỢNG CÁC ĐVHC CẤP XÃ CỦA HUYỆN PHÚC THỌ SAU KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP

1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 21 đơn vị hành chính (01 thị trấn, 20 xã)

2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 17 đơn vị hành chính (01 thị trấn, 16 xã)

3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp

ĐVHC cấp xã: 04 xã.

Phần IV

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước

1.1. Tác động tích cực

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã có ý nghĩa quan trọng trong việc tinh gọn bộ máy Nhà nước, xây dựng bộ máy không chồng chéo nhưng vẫn đảm bảo thực hiện tốt chức năng, vai trò và nhiệm vụ quản lý Nhà nước. Các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị sau sắp xếp đều được kiện toàn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước. Đội ngũ cán bộ, công chức không ngừng được nâng cao năng lực thực thi công vụ, góp phần giải quyết hiệu quả, nhanh chóng các thủ tục hành chính, phục vụ tốt hơn cho doanh nghiệp và người dân trên địa bàn.

- Việc sắp xếp đảm bảo thực hiện chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước, hoàn toàn phù hợp với yêu cầu thực tiễn, gắn liền với thực hiện chủ trương tinh gọn bộ máy, tinh giản biên chế và thực hiện chế độ tiền lương mới (giảm được đầu mối cơ quan hành chính Nhà nước, cụ thể là cấp xã).

1.2. Tác động tiêu cực

Việc quản lý địa giới hành chính rộng hơn so với trước đây có thể phát sinh nhiều vấn đề hạn chế, bất cập trong việc quản lý đơn vị hành chính mới như: công tác quy hoạch, tệ nạn xã hội gia tăng, tình trạng mất an ninh trật tự, an toàn xã hội,... là những thách thức trong công tác quản lý Nhà nước.

Việc sắp xếp các đơn vị hành chính sẽ tác động phần nào đến tư tưởng của cán bộ, công chức, viên chức ở đơn vị hành chính. Bên cạnh đó, còn phải đảm bảo chế độ chính sách đối với những người tiếp tục làm việc cũng như những người thuộc diện dôi dư.

1.3. Giải pháp

Cần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý hành chính Nhà nước. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng hành chính, tinh thần trách nhiệm; phát huy tư duy chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức. Đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong tình hình mới, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả công tác cán bộ; đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo quá trình, đảm bảo tính liên tục, đa chiều, theo nhiều tiêu chí và mức độ hoàn thành công việc được giao.

Đề tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, các tổ chức, cơ quan, đơn vị trên địa bàn đơn vị hành chính mới sau thành lập, Ủy ban nhân dân các cấp cần có chủ trương chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc hướng dẫn, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho người dân, cơ quan, đơn vị liên quan chuyển đổi giấy tờ, địa chỉ, các thủ tục khác theo đơn vị hành chính mới thành lập. Cùng với đó, nâng cao chất lượng, hình thức cung cấp các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính và trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức và cơ quan hành chính, góp phần tạo sự tin tưởng, đồng thuận giữa chính quyền và người dân.

Tập trung chỉ đạo triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước, xây dựng chính quyền điện tử, giảm tối đa tỷ lệ văn bản giấy trong chỉ đạo, điều hành. Trên cơ sở đó, hình thành hệ thống thông tin điện tử của chính quyền, góp phần nâng cao tính minh bạch trong hoạt động quản lý hành chính, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính, phục vụ người dân và doanh nghiệp ngày càng tốt hơn.

2. Tác động về kinh tế - xã hội

2.1. Tác động tích cực

Việc sắp xếp đơn vị hành chính làm tăng quy mô không gian, không làm chia nhỏ, phân tán nguồn lực đầu tư hay làm giảm tiềm năng lợi thế trong phát triển. Đồng thời việc không phát sinh tổ chức bộ máy, biên chế nên không làm tăng kinh phí chi thường xuyên cho bộ máy hành chính; nguồn lực công này sẽ được tập trung cho đầu tư cơ sở hạ tầng, thúc đẩy phát triển sản xuất. Ngoài ra, các cơ chế chính sách trong thu hút đầu tư, môi trường sản xuất, kinh doanh không có thay đổi bất lợi.

Việc không gian được mở rộng là điều kiện hấp dẫn trong kêu gọi thu hút vốn đầu tư ở khu vực này, nhất là trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại, dịch vụ, góp phần tăng trưởng kinh tế, thúc đẩy phát triển sản xuất, kinh doanh, nâng cao giá trị sản xuất, tạo ra việc làm, thu hút lao động, nâng cao đời sống của người dân.

Việc thực hiện sắp xếp được tiến hành thực hiện trên cơ sở đánh giá sự phù hợp với truyền thống lịch sử hình thành của hai địa phương trong thời gian trước đây; không phải là trường hợp chia tách đơn vị hành chính nên không ảnh hưởng đến các thiết chế và đặc trưng văn hóa, phong tục tập quán, cũng như tác động xấu đến danh lam thắng cảnh, làm xáo trộn đến đời sống Nhân dân tại địa phương.

Hiệu ứng của việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính sẽ lan tỏa và tác động vào quá trình phát triển kinh tế, phát triển đô thị sẽ tạo điều kiện để đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình công cộng, văn hóa phục vụ nhân dân, góp phần phát triển giáo dục, y tế, văn hóa, đảm bảo an sinh xã hội, giải quyết việc làm, đời sống tinh thần của người dân được quan tâm, cải thiện tốt hơn, hình thành lối sống văn minh, hiện đại

2.2. Tác động tiêu cực

Việc nhập các xã thành đơn vị hành chính mới bước đầu sẽ ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế - xã hội do phải tập trung vào giải quyết các nhiệm vụ phát sinh sau khi thực hiện sắp xếp. Cơ sở hạ tầng như: Trụ sở, trường học, trạm y tế... dư thừa khó được giải quyết hợp lý, sử dụng không hiệu quả trong khi trụ sở mới cần được đầu tư mới yêu cầu với số lượng và kinh phí lớn.

Cuộc sống của người dân xáo trộn trong giai đoạn đầu do thay đổi về địa điểm giao dịch, thay đổi về thủ tục hành chính, thay đổi các loại giấy tờ có liên quan... Cấu trúc văn hóa làng xã trước đây sẽ có sự thay đổi nhất định ảnh hưởng đến đời sống, sinh hoạt của người dân.

Nhu cầu sử dụng đất của một số ngành công nghiệp, giao thông và các lĩnh vực phi nông nghiệp tăng nhanh khiến diện tích đất nông nghiệp trên địa bàn các xã sẽ giảm dần gây tác động đến chuyển đổi cơ cấu lao động; cần xây dựng phương án tổ chức lại sản xuất nông nghiệp và đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hoá, phát triển nông nghiệp theo hướng sinh thái bền vững; khuyến khích phát triển các nghề thủ công truyền thống, ngành phi nông nghiệp để giải việc làm cho người dân.

2.3. Giải pháp

Ủy ban nhân dân các cấp cần chỉ đạo chính quyền các xã mới thành lập chủ động triển khai và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân trong việc thực hiện thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan đến nhân thân hoặc liên quan đến các hoạt động sản xuất, kinh doanh và không thu các loại phí, lệ phí khi thực hiện việc chuyển đổi. Tăng cường nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ cơ sở làm công tác quản lý nắm vững về các quy trình, thủ tục hành chính, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn trong xử lý công việc được giao.

Thực hiện các giải pháp phát triển thị trường lao động; kết nối hệ thống thông tin thị trường lao động địa phương với hệ thống thông tin thị trường lao động của toàn thành phố. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách, chương trình, giải pháp hỗ trợ tạo việc làm. Tăng cường tổ chức các phiên giao dịch việc làm lưu động tại các cơ sở dạy nghề, đẩy mạnh công tác tuyên truyền tại các địa phương để thu hút lao động tham gia sàn giao dịch việc làm. Đồng thời, khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện các giải pháp lâu bền từ các chế độ đãi ngộ, tiền lương, thưởng để thu hút người lao động.

Do nhu cầu phát triển đô thị và công nghiệp - dịch vụ, quỹ đất nông nghiệp ngày càng bị thu hẹp, do vậy cần phải thay đổi tư duy sản xuất nông nghiệp, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, áp dụng các phương thức sản xuất tiên tiến, phù hợp với điều kiện đất đai mở ra hướng phát triển cho nông nghiệp đô thị.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát về hoạt động hành nghề xây dựng, sản xuất kinh doanh của các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động và sinh sống

trên địa bàn. Có biện pháp chế tài mang tính răn đe đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm trong hoạt động đầu tư sản xuất, kinh doanh.

Tích cực tuyên truyền vận động Nhân dân tham gia các phong trào bảo vệ môi trường sống, thu gom, phân loại rác thải, không lấn chiếm lòng đường, vỉa hè tạo cảnh quan đô thị và môi trường sống xanh - sạch - đẹp và thân thiện.

3. Tác động về quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự xã hội

3.1. Tác động tích cực

Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã thành đơn vị mới có nhiều điều kiện thuận lợi để phát triển kinh tế - xã hội, từ đó an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội không ngừng được củng cố; số lượng cũng như chất lượng của lực lượng công an, quân sự từ xã đến các thôn được nâng cao; công tác triển khai các biện pháp đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn được thực hiện thống nhất dẫn đến phong trào toàn dân bảo vệ an ninh trật tự được phát triển hơn.

Đầu tư cho quốc phòng, an ninh sẽ được tập trung hơn sau khi giảm ĐVHC, việc tập hợp lực lượng để bố trí thực hiện công việc cũng được tăng cường. Từ đó, đảm bảo các điều kiện để thực hiện việc quản lý về quốc phòng, an ninh, giúp phát huy hiệu quả, tăng cường quốc phòng, ổn định an ninh chính trị, trật tự xã hội.

3.2. Tác động tiêu cực

Sự gia tăng dân số cơ học, lao động công nghiệp đến địa phương; khách đến làm việc, giao dịch tại các công ty, nhà máy, xí nghiệp... gây áp lực lên công tác bảo vệ an ninh trật tự. Sau khi sắp xếp lực lượng công an chính quy củng cố số lượng, kiện toàn tổ chức sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho công tác bảo đảm an ninh trật tự; cùng với đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã, thị trấn thực hiện tốt nhiệm vụ quản lý hộ tịch, dân cư, phòng chống các tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trường, an ninh trật tự trên địa bàn.

3.3. Giải pháp

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật; tập trung vào các đối tượng đã và đang có biểu hiện vi phạm; các địa bàn, khu vực trọng điểm, phức tạp về tình hình an ninh trật tự. Thông tin thường xuyên về phương thức, thủ đoạn hoạt động của các loại tội phạm để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật, tinh thần cảnh giác của người dân; kịp thời phát hiện, tham gia tố giác tội phạm, góp phần cùng lực lượng chức năng đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

Lực lượng công an xã thường xuyên phối hợp chặt chẽ với các thôn, tổ dân phố trong việc thực hiện Luật Cư trú; thường xuyên rà soát số nhân khẩu, hộ khẩu trên địa bàn; đầu tư trang thiết bị, phương tiện nghiệp vụ, ứng dụng công nghệ thông tin vào đăng ký, cải cách thủ tục hành chính trong công tác quản lý nhân khẩu tạm trú. Tăng cường kiểm tra định kỳ, kiểm tra đột xuất, phối hợp với

các ban ngành đoàn thể, kiểm tra chéo thông qua công tác kiểm tra, nắm chắc tình hình chấp hành quy định về quản lý tạm trú của các hộ dân.

Công an, Quân sự thành phố tiếp tục thực hiện các chương trình hành động giữa Công an, Quân sự với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể, xây dựng cơ quan, doanh nghiệp, khu phố, xóm, địa bàn dân cư an toàn về an ninh trật tự, gắn với xây dựng Tổ dân phố, thôn văn hóa.

4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

4.1. Tác động tích cực

Sau khi tiến hành sắp xếp, ĐVHC mới được đầu tư khang trang hơn, Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả được củng cố, việc ứng dụng công nghệ thông tin được ưu tiên thực hiện; lựa chọn được đội ngũ làm việc có tinh thần trách nhiệm cao, có trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Qua đó, tạo điều kiện phục vụ tốt hơn cho Nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

Việc tuyên truyền, hỗ trợ sử dụng dịch vụ công trực tuyến được thực hiện đồng bộ hơn dẫn đến việc triển khai dịch vụ được thống nhất.

4.2. Tác động tiêu cực

Đơn vị hành chính hình thành sau sắp xếp có dân số đông, do đó số lượng hồ sơ tiếp nhận nhiều trong khi cơ sở vật chất, trang thiết bị chưa đồng bộ khó khăn trong việc nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính, khó đáp ứng ngay nhu cầu của người dân, ảnh hưởng đến tiến độ và chất lượng giải quyết hồ sơ, thủ tục.

Địa chỉ liên lạc của tổ chức, công dân và các giấy tờ cá nhân sẽ thay đổi, ảnh hưởng đến liên lạc và giao dịch; do đó từng bước phải được thay đổi cho phù hợp; huyện Phúc Thọ và các xã sẽ tạo điều kiện thuận lợi nhất cho công dân, tổ chức trong việc cấp đổi các giấy tờ này; đảm bảo tiết kiệm thời gian, tiết kiệm kinh phí cho nhân dân.

4.3. Giải pháp

Cần nâng cao hiệu quả của công tác quản lý hành chính Nhà nước. Tập trung đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực chuyên môn, kỹ năng hành chính, tinh thần trách nhiệm; phát huy tư duy chủ động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ đổi mới mạnh mẽ, hiệu quả công tác cán bộ; đổi mới công tác đánh giá cán bộ theo quá trình, đảm bảo tính liên tục, đa chiều, theo nhiều tiêu chí và mức độ hoàn thành công việc được giao góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động trong công tác hành chính nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

- Thường xuyên kiểm tra, nhắc nhở cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn thực hiện việc chấp hành nghiêm kỷ cương, kỷ luật hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa giao tiếp.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết công việc của các cơ quan thông qua sử dụng đồng bộ các phần mềm dùng chung gắn liền với hoàn thiện quy trình giải quyết công việc theo chuẩn mực quản lý chất lượng.

- Từng bước cải cách bộ máy nhà nước theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

1. Những thuận lợi

- Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đã ban hành các Nghị quyết, Kế hoạch, Bộ Nội vụ đã ban hành các văn bản hướng dẫn thực hiện, như vậy đã cơ bản đầy đủ căn cứ pháp lý để triển khai sắp xếp đơn vị hành chính các cấp.

- Các cơ quan, đơn vị, UBND huyện, xã liên quan đã tập trung cao cho công tác thông tin, tuyên truyền đến từng hộ gia đình về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước liên quan đến việc sắp xếp đơn vị hành chính, do đó tạo được sự ủng hộ, đồng thuận cao của đại đa số nhân dân tại địa phương.

- Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ đã chủ động triển khai một số nội dung công việc như: Rà soát tiêu chuẩn đơn vị hành chính; tổng hợp danh sách đơn vị hành chính phải thực hiện sắp xếp; thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền; dùng tuyển dụng công chức cấp xã trên địa bàn huyện,... Do vậy, khi triển khai sắp xếp đơn vị hành chính theo các Nghị quyết của Bộ Chính trị, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, hướng dẫn của UBND Thành phố, UBND huyện và các xã cơ bản đảm bảo được sự chủ động khi thực hiện các nhiệm vụ được giao.

- Sắp xếp các ĐVHC cấp xã có quy mô nhỏ thành những ĐVHC cấp xã có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên; đầu tư cơ sở hạ tầng, công trình phúc lợi được tập trung hơn, tránh việc đầu tư dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế; thu gọn đầu mối các đơn vị sự nghiệp giáo dục, y tế, văn hóa; nâng cao năng lực, hiệu quả của bộ máy nhà nước; tinh gọn bộ máy, tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của chính sách cách mạng tiền lương, nâng cao đời sống cán bộ, công chức các cấp; nâng cao chất lượng, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

2. Những khó khăn, vướng mắc

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính là một chủ trương rất lớn của Đảng và Nhà nước; phải thực hiện qua nhiều bước theo quy định của Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản pháp luật khác có liên quan; thời gian thực

hiện tương đối gấp, phải hoàn thành trong năm 2024 để kịp thời chuẩn bị tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030, bắt đầu từ đầu năm 2025.

- Sau khi sắp xếp đơn vị hành chính sẽ có một bộ phận cán bộ, công chức, người lao động dôi dư sẽ ảnh hưởng đến tâm lý cán bộ và phải mất thời gian để sắp xếp, bố trí hoặc giải quyết chế độ, chính sách đối với số cán bộ này.

3. Nguyên nhân của những khó khăn vướng mắc

- Việc sắp xếp, nhập đơn vị hành chính là việc lớn, khó và nhạy cảm, nhất là việc kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, đơn vị sau sắp xếp, việc ổn định đời sống, sinh hoạt của người dân.

- Cán bộ, công chức của các ĐVHC cấp xã hiện nay còn trẻ, được đào tạo bài bản và có nguyện vọng cống hiến lâu dài trong các cơ quan của hệ thống chính trị. Tuy nhiên, phải giảm số lượng cán bộ, công chức theo lộ trình, việc bố trí và giải quyết chính sách cho đội ngũ cán bộ công chức dôi dư nhằm đảm bảo quyền lợi của cán bộ, công chức sẽ gặp một số khó khăn.

- Việc thực hiện nhiệm vụ sắp xếp ĐVHC trong thời điểm phải thực hiện cùng lúc nhiều nhiệm vụ trọng tâm của thành phố, đặc biệt là công tác giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị,... Đây là những lĩnh vực dễ phát sinh ý kiến trong nhân dân; ảnh hưởng trực tiếp đến quá trình tuyên truyền, vận động người dân đồng thuận chủ trương sắp xếp ĐVHC.

4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã

- Sắp xếp lại đội ngũ lãnh đạo quản lý, giữ nguyên các chức danh, vị trí việc làm, đáp ứng các công việc một cách ổn định, không làm xáo trộn trên từng vị trí công việc theo quy định.

- Phát triển nhanh, toàn diện, bền vững các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của người dân.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, tạo sự đồng thuận trong cán bộ, đảng viên và nhân dân về chủ trương, phương án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã.

- Xây dựng cơ sở hạ tầng, điều kiện, trang thiết bị làm việc cho đội ngũ cán bộ, công chức; thực hiện việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy theo lộ trình.

- Ưu tiên các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, hệ thống giao thông, thủy lợi, làng nghề truyền thống.

- Tiếp tục quan tâm, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, gắn với các lễ hội trên địa bàn.

III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện

a) Năm 2023

- Tổ chức triển khai Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2025.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn có liên quan để triển khai thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

- Rà soát các quy hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức lập, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch huyện, quy hoạch nông thôn, quy hoạch đô thị hoặc các quy hoạch khác có liên quan.

b) Năm 2024

- Xây dựng Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 trên địa bàn huyện Phúc Thọ. Sau khi có ý kiến thống nhất của Bộ Nội vụ Phương án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023 - 2025.

+ Triển khai xây dựng Đề án tổng thể sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

+ Tổ chức xin ý kiến các cơ quan, đơn vị liên quan; xin ý kiến Ban Chỉ đạo về dự thảo Đề án.

- Tổ chức lấy ý kiến cử tri trên địa bàn về Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã.

- Trình Hội đồng nhân dân các cấp xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã.

- Trình Hội đồng nhân dân thành phố xem xét, ban hành Nghị quyết thông qua chủ trương sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã.

- Hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tập trung giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị, đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị hành chính thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới đơn vị hành chính.

c) Năm 2025

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị và những người dôi dư sau đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những đơn vị hành chính hình thành sau khi sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023 - 2025.

- Tiếp tục thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức do thay đổi địa giới ĐVHC.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới đơn vị hành chính các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về sắp xếp đổi với từng ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện

- Kinh phí phê duyệt dự toán xây dựng Đề án là đồng đã được phê duyệt tại Quyết định số .../QĐ-UBND ngày .../.../2024 của Sở Nội vụ thành phố.

- Kinh phí giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC: 32 người x 200 triệu đồng = 6.400 triệu đồng (sẽ tiếp tục bổ sung trong quá trình hoàn thiện Đề án).

- Kinh phí chi trả cho số lượng cán bộ, công chức cấp xã dôi dư (... người) khi chưa thực hiện được sắp xếp trong phạm vi 60 tháng và hàng năm: đồng (sẽ tiếp tục bổ sung trong quá trình hoàn thiện Đề án).

IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

Căn cứ Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025, cụ thể:

1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, trước sau sắp xếp ĐVHC

a) Các cơ quan, đơn vị phải kiện toàn, sắp xếp

- Các cơ quan trong hệ thống chính trị xã: Đảng bộ, UBND, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Đoàn thể chính trị - xã hội (Hội Cựu chiến binh; Hội Phụ nữ; Hội Nông dân; Đoàn Thanh niên).

- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã:

+ Trạm y tế xã: cán bộ Dân số - Kế hoạch hóa gia đình xã.

+ Công an xã.

- Đối với các trường học: Để đảm bảo điều kiện thuận lợi cho việc học tập của học sinh, giảng dạy của giáo viên, trước mắt huyện giữ ổn định các trường trên địa bàn các xã sắp xếp.

b) Phương án kiện toàn, sắp xếp

- Đối với cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể chính trị - xã hội

+ Đối với Đảng bộ xã: Ban Thường vụ huyện ủy sẽ tiến hành sắp xếp và quyết định việc hợp nhất Đảng bộ xã thành một Đảng bộ ở đơn vị hành chính mới; trong đó chỉ định Ban Chấp hành Đảng bộ lâm thời, chỉ định Bí thư Đảng ủy, Phó Bí thư Đảng ủy; Ban Thường vụ Đảng ủy hoạt động đến thời điểm Đại hội Đảng bộ xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 bầu ra Ban Chấp hành mới.

+ Mặt trận Tổ quốc và các Đoàn thể (Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên, Hội Nông dân):

Trên cơ sở thống nhất với cấp ủy Đảng địa phương, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, Ban Thường vụ các Đoàn thể huyện tiến hành sắp xếp và quyết định hợp nhất các tổ chức ở các xã thành một tổ chức ở đơn vị hành chính mới; đồng thời chỉ định Ban Thường trực, Ban Chấp hành lâm thời (chỉ định người đứng đầu; cấp phó của người đứng đầu) hoạt động đến thời điểm Ban Thường trực, Ban Chấp hành nhiệm kỳ mới được bầu.

+ Số lượng thành viên các tổ chức lâm thời nói trên thực hiện theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền của Đảng và mỗi tổ chức.

- Đối với Ủy ban nhân dân

Thành viên Ủy ban nhân dân của đơn vị hành chính cấp xã mới do Hội đồng nhân dân bầu ra theo quy định tại Điều 134 Luật Tổ chức chính quyền địa phương.

- Các cơ quan, đơn vị đóng trên địa bàn xã

+ Đối với Trạm y tế xã: Căn cứ yêu cầu phục vụ khám chữa bệnh cho nhân dân địa phương tại đơn vị hành chính mới, UBND huyện phối hợp với Sở Y tế thực hiện việc hợp nhất các Trạm y tế với số lượng biên chế phù hợp nhưng không vượt quá tổng số biên chế được giao và số viên chức hiện có của các trạm y tế, sau đó giảm theo lộ trình 05 năm theo quy định tại Nghị quyết số 32/NQ-CP ngày 14/5/2019 của Chính phủ.

+ Công an xã: Công an thành phố sẽ hướng dẫn, chỉ đạo việc sắp xếp công an xã tại đơn vị hành chính mới để đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC

2.1. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức cấp xã đôi dư (số liệu tính đến ngày 31/12/2023)

a) Số lượng cán bộ, công chức cấp xã đôi dư sau sắp xếp đối với huyện Phúc Thọ:

- + Số lượng cán bộ, công chức được giao theo định mức là: 160 người
- + Số lượng cán bộ, công chức cấp xã hiện có mặt là: 153 người
- + Số lượng cán bộ, công chức cấp xã đôi dư: 87 người (gồm: 63 cán bộ, công chức cấp xã và 24 người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã).

- Lộ trình thực hiện bố trí, sắp xếp để giảm số lượng cán bộ chuyên trách cấp xã, bảo đảm chậm nhất sau 60 tháng (5 năm) kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã, cấp huyện giai đoạn 2023 - 2025 của thành phố Hà Nội có hiệu lực thi hành thì thực hiện đúng theo quy định chung. Trường hợp đặc biệt, báo cáo các cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Số lượng cán bộ, công chức đôi dư khi nhập 02 xã Thọ Lộc và Tích Giang: 19 người (11 cán bộ, 8 công chức)

- + Nghỉ công tác đến nhiệm kỳ mới: 4
- + Chuyển sang công chức: 0
- + Bố trí sang địa phương khác: ...

- Số lượng cán bộ, công chức đôi dư khi nhập 02 xã Thượng Cốc và Long Xuyên: 18 người (10 cán bộ, 8 công chức)

- + Nghỉ công tác đến nhiệm kỳ mới: 13
- + Chuyển sang công chức: 0
- + Bố trí sang địa phương khác: ...

- Số lượng cán bộ, công chức đôi dư khi nhập 02 xã Vân Hà và Vân Nam: 18 người (10 cán bộ, 8 công chức)

- + Nghỉ công tác đến nhiệm kỳ mới: 8
- + Chuyển sang công chức: 01
- + Bố trí sang địa phương khác: ...

- Số lượng cán bộ, công chức đôi dư khi nhập 02 xã Phúc Hòa và thị trấn Phúc Thọ: 17 người (9 cán bộ, 8 công chức)

- + Nghỉ công tác đến nhiệm kỳ mới: 8
- + Chuyển sang công chức: 0
- + Bố trí sang địa phương khác: ...

b) Phương án sắp xếp, bố trí cán bộ công chức dôi dư

- Đối với cán bộ đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định:

+ Sắp xếp, điều động sang xã khác (nếu còn chỉ tiêu biên chế).

+ Trường hợp dôi dư không bố trí, sắp xếp được sang các đơn vị khác thì động viên nghỉ hưu trước tuổi hoặc thôi việc.

- Đối với cán bộ, công chức cấp xã không đủ điều kiện về trình độ chuyên môn:

Bố trí công tác khác có thể đảm nhận các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở phường; khu phố; giải quyết nghỉ tinh giản biên chế (nếu đủ điều kiện, tiêu chuẩn) hoặc cho nghỉ thôi việc (theo nguyện vọng).

2.2. Tổ chức bộ máy và cán bộ, viên chức các trường học, trạm y tế

a) Tổ chức bộ máy và cán bộ, viên chức các trường học: Thực hiện sắp xếp theo nguyên tắc tại Kế hoạch số .../KH-UBND ngày .../.../... của Ủy ban nhân dân thành phố.

b) Tổ chức bộ máy và cán bộ, viên chức các Trạm y tế: Sau khi Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về việc sắp xếp ĐVHC sẽ tiến hành rà soát để thực hiện sắp xếp theo quy định, đảm bảo phù hợp và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân.

3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC

- Tạm dừng việc bầu các chức danh cán bộ (bao gồm: Bí thư, Phó Bí thư cấp ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, trưởng đoàn thể chính trị - xã hội) ở các ĐVHC phải sắp xếp cho đến khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC tương ứng có hiệu lực thi hành, trừ trường hợp khuyết người đứng đầu mà không bố trí được người phụ trách theo quy định của cấp có thẩm quyền thì được bầu chức danh đó.

- Việc bố trí, sắp xếp cán bộ cấp xã sau khi sắp xếp ĐVHC tiến hành đồng bộ, liên thông giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị. Ưu tiên bố trí, sắp xếp cán bộ cấp xã có đủ phẩm chất, năng lực, tiêu chuẩn, điều kiện vào các chức danh tương đương hoặc ưu tiên giới thiệu bầu chức danh cán bộ ở ĐVHC khi có nhu cầu hoặc ưu tiên tuyển dụng làm công chức, viên chức theo quy định.

- Cán bộ không đủ điều kiện về tuổi tái cử, tái bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh theo nhiệm kỳ trong cơ quan của Đảng Cộng sản Việt Nam, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội ở xã, thị trấn thì được áp dụng theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP, ngày 09/3/2015 của Chính phủ; Hướng dẫn số 27-HD/BTCTW, ngày 20/12/2019 của Ban Tổ chức Trung ương. Trường hợp thực hiện tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thì thực hiện theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP, ngày 03/6/2023 của Chính phủ và các Nghị quyết của HĐND thành phố.

- Cán bộ, công chức thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc giữ chức vụ lãnh đạo có phụ cấp chức vụ (bao gồm bầu cử, bổ nhiệm) thấp hơn lúc chưa sắp xếp đơn vị hành chính nhưng vẫn là cán bộ, công chức tại ĐVHC mới sau sắp xếp được hưởng nguyên lương, phụ cấp và bảo lưu phụ cấp chức vụ đến hết thời hạn giữ chức vụ bổ nhiệm hoặc hết nhiệm kỳ đại hội của tổ chức đó. Trường hợp thời hạn còn lại của nhiệm kỳ bầu cử hoặc thời hạn bổ nhiệm dưới 06 tháng thì được bảo lưu tròn 06 tháng. Quá thời hạn trên, nếu bố trí sang chức vụ, chức danh mới thì thực hiện theo quy định của chức vụ, chức danh mới đó; nếu không được bầu, bổ nhiệm giữ các chức vụ, chức danh lãnh đạo thì hưởng lương theo ngạch, bậc và phụ cấp (nếu có) hoặc nghỉ chế độ theo các quy định hiện hành.

V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Đối với phương án nhập xã Thọ Lộc và xã Tích Giang

a) Trụ sở làm việc

- Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã mới: sử dụng Trụ sở xã Thọ Lộc hiện nay.

- Phương án bố trí trụ sở dôi dư:

+ Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã Tích Giang

b) Trụ sở công an

- Trụ sở công an xã mới:

- Phương án bố trí trụ sở công an dôi dư:

+ Trụ sở công an xã:

c) Trường học: giữ nguyên

d) Trạm y tế: giữ nguyên

2. Đối với phương án nhập xã Thượng Cốc và xã Long Xuyên

a) Trụ sở làm việc

- Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã mới: sử dụng Trụ sở Long Xuyên hiện nay.

- Phương án bố trí trụ sở dôi dư:

+ Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã Thượng Cốc

b) Trụ sở công an

- Trụ sở công an xã mới: Long Xuyên

- Phương án bố trí trụ sở công an dôi dư:

+ Trụ sở công an xã Thượng Cốc

c) Trường học: giữ nguyên

d) Trạm y tế: giữ nguyên

3. Đối với phương án nhập xã Vân Hà và xã Vân Nam

a) Trụ sở làm việc

- Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã mới: sử dụng trụ sở Vân Nam hiện nay.

- Phương án bố trí trụ sở dôi dư:

Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã Vân Hà

b) Trụ sở công an

- Trụ sở công an xã mới:

- Phương án bố trí trụ sở công an dôi dư:

+ Trụ sở công an xã:.....

+ Trụ sở công an xã:.....

c) Trường học

Giữ nguyên

d) Trạm y tế

Giữ nguyên

4. Đối với phương án nhập 02 xã Phúc Hòa và thị trấn Phúc Thọ

a) Trụ sở làm việc

- Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội thị trấn mới: sử dụng trụ sở Thị trấn Phúc Thọ hiện nay.

- Phương án bố trí trụ sở dôi dư:

+ Trụ sở Đảng ủy, HĐND, UBND, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã Phúc Hòa

b) Trụ sở công an

- Trụ sở công an thị trấn mới:.....

- Phương án bố trí trụ sở công an dôi dư:

+ Trụ sở công an xã:.....

+ Trụ sở công an xã:.....

c) Trường học

Giữ nguyên

d) Trạm y tế

Giữ nguyên

VI. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH THỰC HIỆN CÁC CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐẶC THÙ ĐỐI VỚI ĐVHC CẤP XÃ HÌNH THÀNH SAU SẮP XẾP (NẾU CÓ)

...

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ

1. Phòng Nội vụ

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân huyện tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp các ĐVHC cấp xã; chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã;

- Phối hợp với UBND xã mới hình thành hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thực hiện tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư đảm bảo đúng theo quy định.

- Hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng thôn, tổ dân phố; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn trình HĐND huyện thông qua nội dung sắp xếp; hoàn chỉnh đề án và các hồ sơ liên quan báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố (qua Sở Nội vụ).

2. Phòng Tài chính - Kế hoạch

- Phối hợp với các phòng, ban có liên quan rà soát, chỉ đạo các xã xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất tại các ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát đất đai, tài sản khi đưa vào khai thác, sử dụng.

- Trên cơ sở Luật Ngân sách nhà nước, Công văn 8006/BTC-NSNN ngày 31/7/2023 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030 và các văn bản pháp luật có liên quan, Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các phòng, ban, địa phương tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã như: Tuyên truyền, vận động công tác tổ chức lấy ý kiến cử tri.

3. Phòng Văn hóa - Thông tin

Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Trung tâm VH-TT, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các cơ quan, đơn vị liên

quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

4. Các phòng, ban, ngành, địa phương có liên quan

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các địa phương, triển khai thực hiện bảo đảm đúng yêu cầu, thời gian quy định.

- Có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

5. UBND các xã, thị trấn

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo đúng theo quy định, thời gian, lộ trình thực hiện.

- Lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn tại thời điểm tổ chức lấy ý kiến; Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo thôn, tổ dân phố; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn.

- Tổ chức bàn giao, tiếp nhận bộ máy, hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã; rà soát quy hoạch, tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

- Ủy ban nhân dân xã, thị trấn mới hình thành chủ động triển khai, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do thay đổi địa giới ĐVHC. Việc chuyển đổi các loại giấy tờ cần phải được thực hiện ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng xã có hiệu lực thi hành, bảo đảm công khai trên cổng thông tin điện tử, trụ sở Ủy ban nhân dân xã thông báo đến các thôn, tổ dân phố và tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ.

VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Phúc Thọ nhằm cụ thể hóa chủ trương tiếp tục đổi mới theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24 tháng 12 năm 2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và cấp xã nhằm giảm số lượng đơn vị hành chính, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số

35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030.

Việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã trên địa bàn huyện Phúc Thọ đã đảm bảo thực hiện đúng quy định của pháp luật, phù hợp với thực tiễn tại địa phương góp phần tinh gọn bộ máy, nâng cao hiệu quả của chính quyền cơ sở, tinh giản biên chế, giảm gánh nặng cho ngân sách Nhà nước; nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức để phục vụ Nhân dân tốt hơn. Bên cạnh đó, việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy có hiệu quả các tiềm năng, thế mạnh về tài nguyên, khoáng sản để phát triển; tránh đầu tư xây dựng dàn trải trong khi nhu cầu sử dụng còn hạn chế.

Việc sắp xếp tinh giản bộ máy, biên chế là vấn đề khó khăn, phức tạp và nhạy cảm liên quan trực tiếp đến hoạt động của các tổ chức và quyền lợi của cán bộ, công chức... Vì vậy, để thực hiện hiệu quả Đề án, đòi hỏi phải có quyết tâm chính trị cao, quyết liệt trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện, coi đó là nhiệm vụ thường xuyên, liên tục; phải xây dựng kế hoạch, lộ trình thực hiện rõ ràng, không nóng vội, chủ quan, duy ý chí.

2. Kiến nghị, đề xuất

Ủy ban nhân dân huyện Phúc Thọ xây dựng Đề án sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 của huyện Phúc Thọ, kính trình các cấp có thẩm quyền xem xét quyết định./.

Nơi nhận:

- Thành ủy;
- Ban cán sự Đảng UBND thành phố;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Sở Nội vụ;
- TT Huyện ủy; TT UBND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các phòng, ban chuyên môn huyện;
- UB MTTQVN và các tổ chức CT-XH huyện;
- Các cơ quan liên quan;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Sơn

